

Bản án số: 09/2021/HS-ST
Ngày 26/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Thông và Bà Trịnh Thị Kim
Phương.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Thành - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà
Trần Thị Phương Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét
xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2021/TLST-HS ngày 07 tháng
01 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-HS
ngày 12 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

Lương Xuân B, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn A, thị trấn B, huyện C,
tỉnh Hưng Yên; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo:
Không; trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lương
Quốc H (đã chết) và bà Bùi Thị M, sinh năm 1953; vợ: Bùi Thị Hải Y, sinh năm
1989; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại
Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên, (có mặt).

* *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1992; Anh Lê Xuân H,
sinh năm 1975; Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1957; Anh Bùi Văn H, sinh năm
1989; (đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung
vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 07/11/2020 tại nghĩa trang thôn D, xã E, huyện
F, tỉnh Hưng Yên, phòng CSĐT tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hưng Yên
tiến hành kiểm tra hành chính 02 nam thanh niên có nghi vấn sử dụng chất ma
túy. Người thứ nhất tự khai tên là Nguyễn Văn B, sinh năm 1992, HKTT thôn G,
xã H, huyện C, tỉnh Hưng Yên qua kiểm tra, không thu giữ gì. Người thứ hai tự
khai tên là Lê Xuân H, sinh năm 1975 trú tại đường I, phường J, TP. K, tỉnh
Hưng Yên, thu giữ trên tay trái H 01 mảnh giấy bạc (được niêm phong ghi ký
hiệu MTI), 02 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh giấy tại túi quần phía trước H
đang mặc (được niêm phong ghi ký hiệu MTII) và 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ. B

và H điều khai nhận vừa mua ma túy của Lương Xuân B, sinh năm 1991, HKTT Thôn A, TT.B, huyện C, tỉnh Hưng Yên để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng hết đã bị Cơ quan CSĐT kiểm tra thu giữ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lương Xuân B, sinh năm 1991, HKTT Thôn A, TT.B, huyện C, tỉnh Hưng Yên, đã thu giữ 01 hộp sắt (loại vỏ hộp thuốc lá Thăng Long) bên trong có 02 gói giấy bên ngoài bọc nilon màu xanh đều có chất bột màu trắng đục dạng cục và bột (được niêm phong ghi ký hiệu MT III), 05 mảnh giấy, 05 mảnh nilon màu xanh, 01 lưỡi dao lam đã qua sử dụng tại nền nhà phòng ngủ và 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Oppo màu vàng trắng bên trong lắp 01 sim liên lạc tại bàn máy vi tính trong phòng ngủ của B.

Bản kết luận số 318/MT-PC09 ngày 11/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Hưng Yên kết luận:

- Chất màu nâu bám dính trên 01 mảnh giấy bạc trong niêm phong MTI không xác định được khối lượng là ma túy loại Heroine.

- Chất màu trắng đục dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu MTII có khối lượng 0,002 gam là ma túy loại Heroine.

- Chất màu trắng đục dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu MTIII có khối lượng 0,210 gam là ma túy loại Heroine.

Quá trình điều tra bị can Lương Xuân B khai nhận: Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 07/11/2020 B đi mua ma túy loại Heroine của một người đàn ông ở khu vực phía sau nhà thờ huyện L, tỉnh Hải Dương với số tiền 500.000 đồng được 05 gói. B mang ma túy về nhà sử dụng 01 gói. Khoảng 18 giờ ngày 07/11/2020 B bán cho Lê Xuân H 02 gói với số tiền 500.000 đồng, còn 02 gói Heroine cất ở nhà để bán và sử dụng dần, nhưng chưa kịp bán đã bị bắt, thu giữ. Số tiền B dùng để mua ma túy là do lao động làm thuê tích góp có được.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lương Xuân B tại khu vực phía sau nhà thờ huyện L, tỉnh Hải Dương, do B không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không đủ thông tin để xác minh xử lý.

Do khối lượng ma túy thu giữ của Nguyễn Văn B và Lê Xuân H chưa đến 0,1gam. Ngày 16/11/2020 Phòng CSĐT tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hưng Yên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn B và Lê Xuân H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS-P1 ngày 06/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Lương Xuân B về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lương Xuân B nhận tội, khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên phân tích, đánh giá chứng cứ chứng minh tội phạm và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lương Xuân B

nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Xuân B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lương Xuân B từ 03 năm đến 3 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2020. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lương Xuân B thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, như: Biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp với Lương Xuân B hồi 10 giờ 30 phút ngày 08/11/2020; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Kết luận giám định số 318/MT-PC09 ngày 11/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên; phù hợp với lời khai của những người chứng kiến khi Cơ quan điều tra bắt quả tang, niêm phong đồ vật bị tạm giữ, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 07/11/2020 tại Thôn A, Thị trấn B, huyện C, tỉnh Hưng Yên, Lương Xuân B đã bán trái phép cho Lê Xuân H 02 gói ma túy loại Heroine với số tiền 500.000 đồng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của B thu giữ 0,210 gam ma túy loại Heroine. Tổng số ma túy B để sử dụng và bán là 0,212 gam loại Heroine.

Bị cáo Lương Xuân B là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên nhận thức được Heroine là chất gây nghiện, mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng đều bị pháp luật cấm, nhưng do nghiện ma túy bị cáo vẫn cố ý mua ma túy về sử dụng và bán lại để kiếm lời. Hành vi của bị cáo B đã đủ yếu tố tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Lương Xuân B là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối

với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an xã hội; là nguyên nhân làm phát sinh vi phạm và tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy cũng như hậu quả và hệ lụy xấu của việc sử dụng chất ma túy để lại đối với sức khỏe, kinh tế của chính bản thân người nghiện, gia đình, xã hội nhưng vì mục đích lợi nhuận và để thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đồng thời tiếp tục cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lương Xuân B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có mẹ đẻ được tặng Huy hiệu 30 năm tuổi đảng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có tài sản gì có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Về số tiền B thu được từ việc bán ma túy trái phép: Ngày 07/11/2020, Lương Xuân B bán trái phép cho Lê Xuân H 02 gói ma túy thu được số tiền 500.000đ, đây là số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần truy thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng trắng bên trong lắp một sim liên lạc, bị cáo B dùng để liên lạc với gia đình, bạn bè, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

Đối với số ma túy là Heroine hoàn lại sau giám định là hàng cấm tàng trữ, lưu hành; 01 hộp sắt loại vỏ hộp thuốc lá Thăng Long, 01 bật lửa ga màu đỏ, 05 mảnh giấy, 05 mảnh nilon màu xanh, 01 lưỡi dao lam đã qua sử dụng là những vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lương Xuân B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lương Xuân B 2 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/11/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Truy thu của Lương Xuân B số tiền 500.000 đồng, sung vào Ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Lương Xuân B: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng trắng bên trong lắp một sim liên lạc.

- Tịch thu, cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 318/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên. 01 hộp sắt loại vỏ hộp thuốc lá Thăng Long, 01 bật lửa ga màu đỏ, 05 mảnh giấy, 05 mảnh nilon màu xanh, 01 lưỡi dao lam đã qua sử dụng.

(Số lượng, chủng loại, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo quyết định chuyển vật chứng số 05/QĐ-VKS-P1 ngày 06 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên).

4. Về án phí: Bị cáo Lương Xuân B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lương Xuân B được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND Tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VPCQCSĐT- Công an tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Tuấn